

A. NỘI DUNG ÔN TẬP

Phần I. Đọc hiểu

Bài 8. Thơ hiện đại

Bài 9. Văn bản thông tin tổng hợp

Phần II. Viết

Bài 8. Viết bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm thơ

Bài 9. Viết bài phát biểu trong lễ phát động một phong trào hoặc một hoạt động xã hội

B. CẤU TRÚC ĐỀ: Đề bao gồm 2 phần:

Phần I. Đọc hiểu (5,0 điểm)

Ngữ liệu: Cho 01 văn bản thơ hiện đại/ văn bản thông tin (ngoài chương trình sách *Ngữ văn Cánh diều*)

Hình thức: 5 câu tự luận

Phần II. Viết (5,0 điểm)

Hình thức: Tự luận

Viết bài phát biểu trong lễ phát động một phong trào hoặc một hoạt động xã hội/Viết bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm thơ

C. THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút

D. BẢNG NĂNG LỰC VÀ CẤP ĐỘ TƯ DUY CỦA ĐỀ THI

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Số câu	Cấp độ tư duy						Tổng %
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	
1	Năng lực Đọc	Văn bản đọc hiểu	5	2	15%	2	20%	1	15%	50%
2	Năng lực Viết	Nghị luận văn học	1	5%		15%		30%		50%
		Nghị luận Xã hội								
Tỉ lệ %				20%		35%		45%		100%
Tổng			6	100%						

E. BẢN ĐẶC TẢ MINH HỌA

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng

		thức/Kĩ năng				
1	Đọc hiểu	1.Thơ hiện đại	Nhận biết: - Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ. - Nhận biết được đề tài, ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật trong thơ hiện đại. - Nhận biết được những hình ảnh tiêu biểu, trung tâm của bài thơ. - Nhận biết được các biểu tượng, yếu tố tượng trưng, siêu thực trong văn bản thơ. Thông hiểu: - Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, hình tượng trung tâm của bài thơ. - Phân tích, lí giải được mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của bài thơ. - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ; phân tích được sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo trong bài thơ. - Hiểu và lí giải được vai trò, tác dụng của hình ảnh, biểu tượng đặc biệt là các yếu tố tượng trưng, siêu thực (nếu có) trong bài thơ. - Phát hiện và lí giải được các giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh trong bài thơ. Vận dụng: - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản thơ, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm. - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ trong bài thơ. - Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản thơ. - Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân.	2 câu TL	2 câu TL	1 câu TL

		2. Văn bản thông tin	Nhận biết: - Nhận diện, xác định được các chi tiết, dữ liệu trong văn bản - Nhận biết được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản. - Nhận biết được bố cục, mạch lạc của văn bản. - Nhận biết được các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ: hình ảnh, số liệu, biểu đồ, sơ đồ,... được sử dụng trong văn bản. Thông hiểu: - Phân tích, lí giải được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản. - Phân tích và đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả; lí giải được thái độ và quan điểm của người viết. - Phân tích, lí giải được sự phù hợp giữa nội dung và nhan đề văn bản. - Chỉ ra được hiệu quả, tác dụng của cách chọn lọc, sắp xếp các thông tin trong văn bản. Phân biệt được dữ liệu sơ cấp và thứ cấp; nhận biết và đánh giá được tính mới mẻ, cập nhật, độ tin cậy của dữ liệu, thông tin trong văn bản. - Phân tích được vai trò và cách sử dụng các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ trong văn bản. Vận dụng: Đánh giá được mức độ chính xác, tin cậy, tính hữu ích của thông tin, tri thức trong văn bản. - Có quan điểm riêng trong đánh giá, phê bình văn bản dựa trên trải nghiệm của cá nhân. - So sánh được hiệu quả biểu đạt của văn bản thông tin chỉ dùng ngôn ngữ và văn			

			bản thông tin có kết hợp với các yếu tố phi ngôn ngữ.			
2	Viết	1. Viết bài nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm thơ	Nhận biết: - Giới thiệu được ngắn gọn, đầy đủ về hai tác phẩm văn học (thơ) - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. - Sử dụng các thao tác lập luận chính gồm so sánh, đánh giá trong bài viết. Thông hiểu: - Lựa chọn được những cơ sở, căn cứ hợp lí, khoa học để so sánh. - Phân tích, chỉ ra được điểm giống và khác nhau giữa hai tác phẩm. - Lí giải được lí do dẫn tới sự giống và khác nhau giữa hai tác phẩm. Vận dụng: Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của sự giống và khác nhau giữa hai văn bản theo quan điểm riêng của cá nhân. - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 12 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.	1*	1*	1 câu TL
		2. Bài phát biểu trong lễ phát động một phong trào hoặc một hoạt động xã hội.	Nhận biết: - Xác định được nội dung và mục đích chính của văn bản. - Viết đúng thể thức bài diễn văn; kết hợp được những kính ngữ và nội dung phát động; đảm bảo bố cục của một văn bản nghị luận. Thông hiểu: - Trình bày rõ hệ thống các luận điểm; có cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng. - Sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục: chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ. Vận dụng: - Đặt ra được các ý kiến phản bác để trao đổi, tranh luận lại.			

			- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị đối với người đọc, người nghe về nội dung phát động. - Sử dụng kết hợp các yếu tố thuyết minh và biểu cảm để tăng sức hấp dẫn cho bài phát biểu. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 12 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài phát biểu.			
--	--	--	--	--	--	--